

Số: 622/PNV-TĐKT

Tủa Chùa, ngày 08 tháng 11 năm 2022

V/v hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp huyện, cấp tỉnh đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Căn cứ Công văn số 1061/SNV-TĐKT ngày 07/6/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên về việc đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh hoặc toàn quốc đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học;

Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-HĐSK ngày 10/7/2022 của Hội đồng sáng kiến, đề tài khoa học huyện Tủa Chùa ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá tác động, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học huyện Tủa Chùa;

Để thuận lợi cho việc thẩm định và tham mưu cho Hội đồng đánh giá tác động, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học huyện tổ chức họp xét duyệt và có đủ cơ sở đánh giá tác động, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học cấp huyện, cấp tỉnh. Phòng Nội vụ huyện đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp huyện, cấp tỉnh đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, cụ thể như sau:

1. Thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ của cá nhân tác giả gửi HĐSK cơ quan, đơn vị gồm:

- Sáng kiến thực hiện theo cấu trúc gợi ý đính kèm;
- Đơn đề nghị công nhận sáng kiến (theo mẫu tại Phụ lục I, Thông tư 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Báo cáo tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả của sáng kiến.

b) Hồ sơ của cơ quan, đơn vị (lưu tại đơn vị)

- Giấy biên nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (theo mẫu tại Phụ lục II, Thông tư 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Quyết định về việc thành lập hoặc kiện toàn Hội đồng sáng kiến;
- Biên bản họp xét công nhận sáng kiến;
- Phiếu đánh giá chấm điểm sáng kiến;

- Quyết định công nhận sáng kiến;
- Giấy chứng nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng ở cơ quan, đơn vị quản lý (theo mẫu tại Phụ lục III, Thông tư 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Báo cáo đánh giá phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

c) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp huyện

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (theo mẫu quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP; Khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Hồ sơ theo quy định tại khoản 1, Điều 9, Quyết định số 1636/QĐ-HĐSK ngày 10/7/2022 của UBND huyện Tủa Chùa.

(Số lượng hồ sơ: 01 bộ và được sắp xếp theo thứ tự nêu trên)

d) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, ngoài thành phần hồ sơ được quy định tại khoản 1, Điều 10, Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của UBND tỉnh Điện Biên, đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn khi trình cần bổ sung thêm thành phần tài liệu để minh chứng và thẩm định gồm:

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP; Khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Sáng kiến, đề tài khoa học của tác giả, đồng tác giả đã được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc nghiệm thu.

(Số lượng hồ sơ: 02 bộ và được sắp xếp theo thứ tự nêu trên)

Lưu ý:

+ Đối với bản mô tả sáng kiến, đề tài khoa học (*Mẫu số 02*) (*cả cấp huyện và cấp tỉnh*): Cần làm rõ tính hiệu quả của sáng kiến, trường hợp có nhiều giải pháp tác giả, đồng tác giả cần minh chứng rõ lợi ích thu được của từng giải pháp sau khi áp dụng mang lại hiệu quả lợi ích kinh tế hoặc lợi ích xã hội, có số liệu cụ thể so sánh lợi ích kinh tế hoặc lợi ích xã hội thu được khi áp dụng sáng kiến, giải pháp của đề tài nghiên cứu khoa học với thời điểm chưa áp dụng hoặc so với những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tương tự đã biết (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, xã hội cao hơn như thế nào (sử dụng số liệu hoặc hình ảnh minh họa) hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó); số tiền làm lợi (nếu có thể tính được); Phần ký và ghi rõ họ tên người nộp đơn cần đầy đủ chữ ký của các đồng tác giả sáng kiến, đề tài khoa học.

+ Đối với hồ sơ đề nghị công nhận cấp tỉnh:

Văn bản xác nhận của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã áp dụng sáng kiến, giải pháp của đề tài nghiên cứu khoa học: Cần nêu rõ sáng kiến, giải pháp của tác giả, đồng tác giả

đã được cơ quan, đơn vị, địa phương áp dụng, thời gian áp dụng; lợi ích thiết thực thu được do áp dụng sáng kiến, giải pháp của đề tài nghiên cứu khoa học trong đó so sánh với thời điểm trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp của đề tài khoa học tại cơ sở tương ứng với từng giải pháp áp đã áp dụng (sử dụng số liệu báo cáo hoặc hình ảnh minh họa).

2. Thời gian nộp hồ sơ

a) Đối với cấp huyện

Hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp huyện gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng ***chậm nhất ngày 25 tháng 11 hàng năm***; đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thời gian nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận ***chậm nhất ngày 05 tháng 5 hàng năm***. Đối với những trường hợp đặc biệt, cơ quan Thường trực Hội đồng xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

b) Đối với cấp tỉnh

Hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp tỉnh gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng là Phòng Nội vụ huyện ***chậm nhất ngày 05 tháng 02 của năm sau***; đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thời gian nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận ***chậm nhất ngày 05 tháng 08 hàng năm*** (sau khi kết thúc năm học).

(Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi kèm file mềm các Mẫu số 01,02,03 về Phòng Nội vụ huyện qua địa chỉ mail: ngothanhtrung85@gmail.com).

Nhận được Văn bản này đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Mọi khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ với Phòng Nội vụ huyện (cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến, đề tài khoa học) để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Chủ tịch HĐSKĐTKH huyện;
- Lưu VT, TĐKT;

TRƯỞNG PHÒNG

Đặng Thị Thanh Huyền

2. Gợi ý cấu trúc của đề tài, SKKN:

TÊN ĐỀ TÀI, SKKN

A. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài, sáng kiến.
2. Mục đích nghiên cứu.
3. Đối tượng nghiên cứu.
4. Giới hạn phạm vi nội dung nghiên cứu.
5. Nhiệm vụ nghiên cứu.
6. Phương pháp nghiên cứu.
7. Thời gian nghiên cứu.

B. NỘI DUNG

Chương I: Cơ sở lý luận

- Các định nghĩa về các thuật ngữ, các khái niệm chính yếu mà đề tài, sáng kiến phải sử dụng trong quá trình phân tích (ví dụ: các khái niệm về đội ngũ, về xã hội hoá, về chất lượng, về năng lực, khái niệm về chỉ đạo...).

- Những vấn đề lý luận thuộc lĩnh vực đề tài, sáng kiến nghiên cứu (ví dụ: lý luận về quản lý, các yếu tố tạo thành chất lượng đội ngũ, các vấn đề về phương pháp dạy học, những vấn đề về thanh tra,...)

- Các luận điểm, các quan điểm khoa học.

- Các chủ trương đường lối, nghị quyết, các chỉ thị... về phát triển và quản lý, về lĩnh vực nghiên cứu .

Chương II: Thực trạng

- Sơ lược lịch sử của đề tài, sáng kiến.

- Các luận điểm, các kết quả trước đó (nếu có).

- Tình hình đề tài, sáng kiến hiện nay (tình trạng của đề tài, thực trạng của vấn đề nghiên cứu). Có thể có những số liệu thống kê, những tư liệu, những điều tra để minh chứng cho thực trạng của vấn đề.

- Nêu rõ quan điểm của bản thân và những tồn tại (những vấn đề) cần giải quyết.

Chương III: Giải quyết vấn đề.

I. Các giải pháp thực hiện:

- Trình bày các giai đoạn nghiên cứu, cách thức sử dụng các phương pháp nghiên cứu.

- Các dẫn liệu, số liệu, các kết quả điều tra, thí nghiệm... đã thu thập được.

- Dựa vào các giả thuyết, giả định khoa học đã nêu để phân tích, nhận xét từ đó rút ra các kết luận cho từng vấn đề đã được nghiên cứu.

- Nêu bật những phát hiện, những kết luận độc đáo, mới mẻ đã thu thập được qua thực tế nghiên cứu, ứng dụng.

* Đối với các đề tài thuộc “Các giải pháp”, “Các biện pháp”, “Những kinh nghiệm” thì chương này nêu lên các giải pháp hoặc các biện pháp, hay các kinh nghiệm để giải quyết vấn đề.

II. Kết quả đạt được và phạm vi áp dụng

.....
.....
.....
.....
.....

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Tóm tắt một cách cô đọng nhất, thể hiện tập trung tất cả các kết quả nghiên cứu đã đạt được. Nêu lên những kết luận chính, cơ bản nhất, tổng hợp các kết quả nghiên cứu (Tóm tắt các giải pháp, các biện pháp, các kinh nghiệm ở chương 3). Kết luận phải có cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn vững vàng, tính triển vọng của vấn đề. Kết luận cần trình bày sáng sủa, sâu sắc.

- Đưa ra những đề xuất, kiến nghị rút ra từ kết quả nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO (chỉ ghi những tài liệu chính)